KM 170/600 R D CLASSIC

Xe quét công nghiệp KM 170/600 R D Classic chạy bằng động cơ diesel, hoàn toàn bằng thủy lực với hệ thống lái bốn bánh phía sau. Để sử dụng trong các lĩnh vực sử dụng nhiều bụi bẩn, chẳng hạn như trong xưởng đúc.



Made in Europe

Mã đặt hàng	1.186-145.0

Thông số kỹ thuật

		4054278649344
Loại truyền động		Đi-ê-zen
Động cơ dẫn động		Động cơ bốn thì
Nhà sản xuất động cơ		Kubota
Hiệu suất truyền động	kW	18,5
Hiệu suất diện tích tối đa	m²/h	23800
Bề rộng vận hành	mm	1350
Bề rộng vận hành với một chổi biên	mm	1700
Bề rộng vận hành với hai chổi biên	mm	2000
Hộc chứa rác	l	600
Khả năng leo dốc	%	18
Tốc độ vận hành	km/h	14
Diện tích màng lọc	m²	13
Trọng lượng (với các phụ kiện)	Kg	1698
Trọng lượng, sẵn sàng vận hành	Kg	1695
Trọng lượng bao gồm bao bì	Kg	1698
Kích thước (D × R × C)	mm	2742 × 1904 × 2213

Thiết bị cần được tư vấn chuyên sâu

Phạm vi cung cấp

- Màng lọc dạng túi
- Lốp hơi

Thiết bị

- Hệ thống vệ sinh màng lọc thủ công
- Hệ thống vệ sinh màng lọc tự động
- Con lăn chổi chính có thể điều chỉnh
- Con lăn chổi chính dạng phao
- Tay lái trợ lực
- Công suất hút có thể điều chỉnh
- Nguyên lý đá rác
- Bộ truyền động dạng kéo tiến
- Bộ truyền động dạng kéo lùi
- Hút
- Trút đổ nâng thùng chứa thủy lực
- Sử dụng ngoài trời
- Bộ đếm thời gian vận hành
- Chức năng quét, có thể ngắt
- Chổi biên, vung tự động

KM 170/600 R D Classic, 1.186-145.0, 2026-10-30







Hệ thống lọc túi hiệu quả

- Giảm thiểu hiệu quả việc tạo ra bụi khi quét.
- Cũng có sẵn với hệ thống lọc xếp nếp phẳng hoặc hệ thống lọc tròn tùy chọn.
- Làm sạch cực kỳ hiệu quả cho tuổi thọ lâu dài.

Vận hành đơn giản, bảo trì và bảo dưỡng

- Hoạt động trực quan bằng đòn bẩy.
- Con lăn và bộ lọc chính của máy quét có thể được thay thế dễ dàng mà không cần dụng cụ.
- Dễ dàng tiếp cận vào tất cả các thành phần chính.

Làm sạch bộ lọc tự động

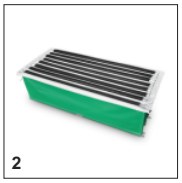
- Vệ sinh thường xuyên sẽ kéo dài tuổi thọ của bộ lọc.
- Giảm sản xuất bụi, ngay cả trong điều kiện bên ngoài khắc nghiệt.
- Hoạt động đáng tin cậy với tất cả các hệ thống lọc có sẵn.

KM 170/600 R D Classic, 1.186-145.0, 2026-10-30

KÄRCHER

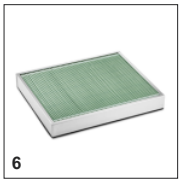
PHỤ KIỆN CHO KM 170/600 R D CLASSIC
1.186-145.0


1, 3


2

4


5


6


7


8


9


10–11


12, 15


13

		Mã đặt hàng		
BỘ LỌC				
Màng lọc dạng túi				
Bộ lọc túi màu trắng	1	6.981-065.0	Bộ lọc bỏ túi cho máy quét chân không cổ điển KM 150/500 R D có kích thước 1100 × 500 × 320 mm. Lý tưởng cho các loại bụi rất nhỏ và lượng lớn bụi bẩn nhờ diện tích bộ lọc 10,5 m².	■
Bộ lọc túi màu xanh	2	6.981-064.0	Được phát triển cho các ứng dụng rất nhiều bụi: Bộ lọc bỏ túi, chịu nước, diện tích bộ lọc lớn (10,5 m²) cho lượng lớn bụi mịn. Kích thước: 1250 × 560 × 320 mm; cho KM 170/600 R D Classic.	□
Bộ chuyển đổi bộ lọc				
Bộ phụ kiện lọc túi	3	2.852-804.0		■
Bộ phụ kiện lọc phẳng	4	2.852-805.0		□
Bộ phụ kiện lọc trụ tròn	5	2.852-806.0		□
Bộ lọc nếp gấp phẳng				
Bộ lọc phẳng màu xanh	6	6.988-160.0	Cung cấp mức độ phân tách cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, đảm bảo làm sạch khí thải tối ưu.	□
Bộ lọc phẳn màu trắng	7	6.987-691.0	Bộ lọc nhựa cho các ứng dụng tiêu chuẩn.	□
BÀN CHẢI CON LĂN CHÍNH				
Bàn chải con lăn chính tiêu chuẩn				
Chổi lăn tiêu chuẩn	8	6.987-441.0	Đầu lông bàn chải đa năng chịu nước, bền đẹp, phù hợp với mọi bề mặt.	■
Bàn chải con lăn chính, mềm				
Con lăn quét chính, mềm	9	6.987-469.0	Được thiết kế đặc biệt với đầu lông bằng polypropylene giúp quét bụi mịn trên sàn nhẵn ở cả khu vực bên trong và bên ngoài.	□
Con lăn quét chính, mềm / tự nhiên	10	6.987-443.0	Được thiết kế đặc biệt với lông bàn chải tự nhiên để quét bụi mịn trên sàn nhẵn trong nhà.	□
Bàn chải con lăn chính, cứng				
Con lăn quét chính, cứng	11	6.987-442.0	Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu ngoài trời.	□
BÀN CHẢI BÊN				
Bàn chải bên tiêu chuẩn				
Chổi biên, tiêu chuẩn	12	6.987-467.0	Đầu lông chổi đa năng chịu nước, bền đẹp, phù hợp với mọi bề mặt.	■
Bàn chải bên, cứng				
Chổi biên, cứng	13	6.987-468.0	Loại bỏ bụi bẩn cứng đầu ngoài trời, chống ẩm, mài mòn nhẹ.	□
Bàn chải bên, mềm				
Chổi bên hông thiên nhiên mềm KM 170/600	14	6.987-465.0	Quét bụi mịn trên mọi bề mặt, trong nhà và ngoài trời.	□

■ Có bao gồm khi giao hàng □ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO KM 170/600 R D CLASSIC
1.186-145.0


12, 15




19


20

21, 23


22


24


26


27


28

		Mã đặt hàng		
BÀN CHẢI BÊN				
Bàn chải bên, mềm				
Chổi biên, mềm	15	6.987-466.0	Quét bụi mịn trên mọi bề mặt, chịu nước, sử dụng trong nhà và ngoài trời.	☐
Side brush antistatic				
Side broom antistatic KM 170/600	16	6.986-357.0		☐
BỘ DỤNG CỤ LẮP RÁP CHO XE QUÉT VÀ XE QUÉT HÚT BỤI				
Đèn				
Đèn chiếu xanh	17	2.852-802.0	Thiết bị cảnh báo tuyến đường quang học với ánh sáng xanh cho xe quét công nghiệp KM 170/600 RD Classic của chúng tôi. Tăng khả năng quan sát và an toàn.	☐
Đèn chiếu xanh – Xuất xưởng	18	2.852-802.7		☐
Đèn chiếu sáng công việc	19	2.852-082.0	Để tăng khả năng hiển thị, ví dụ: trong nhà để xe hoặc nhà kho dưới lòng đất.	☐
Đèn đường	20	2.852-798.0	Bộ phụ kiện bao gồm đèn hiệu nhấp nháy, đèn chiếu sáng, đèn báo, còi, đèn phanh và đèn báo nguy hiểm, được chứng nhận và phê duyệt theo Sắc lệnh cấp phép giao thông đường bộ của Đức.	☐
Quét/Hút bụi				
Nắp che bàn chải biên – Xuất xưởng	21	2.851-287.7	Nắp chổi bên hông làm giảm sự phát tán bụi.	☐
Giá đỡ cho máy hút bụi NT 22/1 Ap Bp	22	2.852-884.0		☐
Nắp che bàn chải biên	23	2.851-287.0	Nắp chổi biên hông làm giảm sự phát tán bụi.	☐
Bàn chải bên, bên trái				
Bàn chải biên thứ hai bên trái	24	2.851-275.0	Hoàn chỉnh, bao gồm chổi bên tiêu chuẩn để có kết quả làm sạch tuyệt vời.	☐
Bộ dụng cụ lắp ráp khác				
Bảo vệ chống va đập	25	2.852-621.0		☐
Bộ phụ kiện thùng chứa thép không gỉ – Xuất xưởng	26	6.961-928.7	Thùng chứa chất thải bằng thép không gỉ cho chất thải và các khu vực ứng dụng có nguy cơ bị ăn mòn cao hơn.	☐
Ghế thoải mái	27	6.373-014.0	Để tăng sự thoải mái khi lái xe.	☐
BUỒNG LÁI VÀ TRẦN BẢO VỆ				
Vòm bảo vệ cho người vận hành				
Mái che bảo vệ	28	2.852-688.0		☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

KÄRCHER

PHỤ KIỆN CHO KM 170/600 R D CLASSIC
1.186-145.0















		Mã đặt hàng		
BUỒNG LÁI VÀ TRẦN BẢO VỆ				
Vòm bảo vệ cho người vận hành				
Cabin bảo vệ không có kính	29	2.852-794.0	Kết cấu thép chắc chắn. Phù hợp với IEC 60335-2-72.	☐
Buồng lái chịu thời tiết				
Cabin thoải mái có hệ thống sưởi và điều hòa không khí	30	2.852-800.0	Kết cấu thép chắc chắn bảo vệ người lái một cách đáng tin cậy. Hoàn toàn bằng kính với cửa sổ phía sau có bản lề và cửa sổ bên trái.	☐
Cabin thoải mái có hệ thống sưởi	31	2.852-799.0	Kết cấu thép chắc chắn bảo vệ người lái một cách đáng tin cậy. Dán kính tất cả các mặt, có cửa sổ sau gập và cửa sổ phụ bên trái.	☐
Cabin thoải mái có kính xung quanh	32	2.852-797.0		☐
Cabin bảo vệ với kính chắn gió và cần gạt nước	33	2.852-795.0	Cốp xe với kính chắn gió và gạt mưa bảo vệ người lái khỏi các vật thể rơi xuống.	☐
Cabin bảo vệ không có kính – Xuất xưởng	34	2.851-268.7	Mái che bảo vệ tuân theo tiêu chuẩn VDE IEC 60335-2-72.	☐
LỐP, CHỐNG ĐÂM THỦNG				
Bộ lốp cao su đặc – Xuất xưởng	35	4.515-331.7	Chống thủng và được khuyên dùng để quét các mảnh vụn kim loại, mảnh thủy tinh, v.v.	☐
Bộ lốp chống đâm thủng	36	4.515-331.0		☐
KHÁC				
Gương	37	6.987-969.0		☐
HỆ THỐNG PHUN NƯỚC				
Hệ thống phun nước cho chổi biên	38	2.851-284.0	Hệ thống phun cho bụi kết dính. Bao gồm một bình chứa nước bằng thép không gỉ 65 lít và các đầu phun nước ở chổi biên.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng